**TRƯỜNG ĐẠI HỌC KINH TẾ - ĐẠI HỌC ĐÀ NẴNG**

**KHOA THỐNG KÊ – TIN HỌC**

**--------------------------**



**Xây dựng website Gia sư Sinh viên Đà Nẵng**

**\***

**Software Requirements Specification**

**Version 1.0**

**NHÓM 21 – DUCKS:**

Huỳnh Thị Kim Anh 42k21

Nguyễn Thị Diệu Hằng 42k21

Hà Nguyễn Bảo Hân 42k21

Ngô Thị Minh Hiếu 42k21

Nguyễn Thị Kim Loan 42k21

Lê Thị Hồng Ngọc 42k21

*Đà Nẵng, ngày 25 tháng 09 năm 2019*

**Bảng ghi nhận thay đổi**

T – Thêm mới, S – Sửa đổi , X - Xóa

|  |  |  |  |  |  |
| --- | --- | --- | --- | --- | --- |
| **Ngày thay đổi** | **Mục, bảng, sơ đồ được thay đổi** | **Lý do** | **T, S, X** | **Mô tả thay đổi** | **Version** |
| 14/9/2019 |  |  | T\* | - Tạo mới | 1.0 |
| 15/9/2019 | - | - | - | - Vẽ sơ đồ Use Case tổng quát và phân công công việc.  - Mô tả sườn của báo cáo và khái quát một số chức năng. | 1.0 |

**SIGNATURE PAGE**

**ORIGINATOR**: Nguyễn Thị Diệu Hằng \_\_\_\_\_\_\_\_ Ngày \_\_\_\_\_\_\_

Project Manager

Ngô Thị Minh Hiếu \_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_ Ngày \_\_\_\_\_\_\_\_

Hà Nguyễn Bảo Hân\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_ Ngày \_\_\_\_\_\_\_\_

Nguyễn Thị Kim Loan\_\_\_\_\_\_\_\_\_ Ngày \_\_\_\_\_\_\_\_

Huỳnh Thị Kim Anh\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_ Ngày \_\_\_\_\_\_\_\_

Lê Thị Hồng Ngọc\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_ Ngày \_\_\_\_\_\_\_\_

**REVIEWERS**: Nguyễ Thị Diệu Hằng \_\_\_\_\_\_\_\_\_ Ngày\_\_\_\_\_\_\_\_

**APPROVAL**: Cao Thị Nhâm \_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_ Ngày \_\_\_\_\_\_\_\_

Mục lục

[1. INTRODUCTION 5](#_Toc20419112)

[1.1. Purpose: 5](#_Toc20419113)

[1.2. Scope (Phạm vi) 5](#_Toc20419114)

[1.3. Overview (Tổng quan) 5](#_Toc20419115)

[2. OVERALL DESCRIPTION 6](#_Toc20419116)

[2.1. White Page 6](#_Toc20419117)

[3. SYSTEM USE CASE DIAGRAM: 9](#_Toc20419118)

[3.1.Admin 9](#_Toc20419119)

[3.2. Gia Sư 11](#_Toc20419120)

[3.3. Phụ huynh 11](#_Toc20419121)

[4. FUNCTION DESCRIPTION 12](#_Toc20419122)

[4.1 Admin 12](#_Toc20419123)

[4.1.1. Quản lí thông tin cá nhân: 12](#_Toc20419124)

[4.1.2. Quản lí Gia sư: 16](#_Toc20419125)

[4.1.4. Quản lý phụ huynh và học sinh 28](#_Toc20419126)

[4.2. Gia sư 30](#_Toc20419127)

[4.2.1. Quản lý hồ sơ gia sư 30](#_Toc20419128)

[4.3. Phụ huynh 38](#_Toc20419129)

[4.3.1. Tim kiếm gia sư. 38](#_Toc20419130)

[4.3.3. Xếp hạng, đánh giá gia sư 47](#_Toc20419131)

[4.4. Quản lý tài khoản 47](#_Toc20419132)

[5. NON-FUNCTIONAL REQUIREMENTS 56](#_Toc20419133)

[5.1. Security Requirements (Yêu cầu bảo mật) 56](#_Toc20419134)

[5.2. Usability (Khả năng sử dụng) 56](#_Toc20419135)

[5.3. Reusability & Extensibility (Khả năng tái sử dụng và mở rộng) 56](#_Toc20419136)

[5.4. System Capacity (Công suất hệ thống) 57](#_Toc20419137)

[5.5. Performance Requirements (Các yêu cầu thực hiện) 57](#_Toc20419138)

# **1. INTRODUCTION**

## 1.1. Purpose:

* Nhu cầu dạy thêm của sinh viên ngày càng gia tăng
* Sinh viên khó chủ động đi tìm việc
* Sinh viên mất tiền oan tại các trung tâm kém uy tín – chất lượng thấp
* Phụ huynh thông qua trung tâm không nắm rõ được cách dạy, tính cách, điểm mạnh – điểm yếu, chuyên môn … của gia sư.
* Hiệu quả giảng dạy không như mong muốn của phụ huynh.

## 1.2. Scope (Phạm vi)

Dự án Gia sư Sinh viên Đà Nẵng với 2 thao tác đơn giản: lựa chọn gia sư và tìm kiếm gia sư với gia sư là sinh viên tại trường đại học Đà Nẵng. Website sẽ giúp phụ huynh tiếp cận nhiều hơn với gia sư, đảm bảo về chất lượng giảng dạy với mức phí vừa phải.

## 1.3. Overview (Tổng quan)

Dưới đây sẽ mô tả tất cả các tác nhân tham gia vào hệ thống. Mỗi tác nhân sẽ có một vai trò khác nhau trong hệ thống; Hiện tại chúng ta có các tác nhân : Admin, Gia sư , Phụ huynh.

|  |  |
| --- | --- |
| **Actor** | **Description** |
| Admin | Có quyền xem chi tiết,tìm kiếm, chỉnh sửa, khóa, thêm mới, xóa Gia Sư và Phụ huynh  Có quyền phê duyệt bài đăng  Có quyền chỉnh sửa thông tin cá nhân. |
| Sinh viên | Có quyền quản lý tài khoản cá nhân  Có quyền chỉnh sửa thông tin cá nhân |
| Phụ Huynh | Có quyền đăng nhập, đăng ký, chỉnh sửa, xem chi tiết thông tin cá nhân.  Có quyền xem thông tin Gia Sư và chọn Gia Sư |
| Khách vãng lai | Chỉ có quyền xem |

# **OVERALL DESCRIPTION**

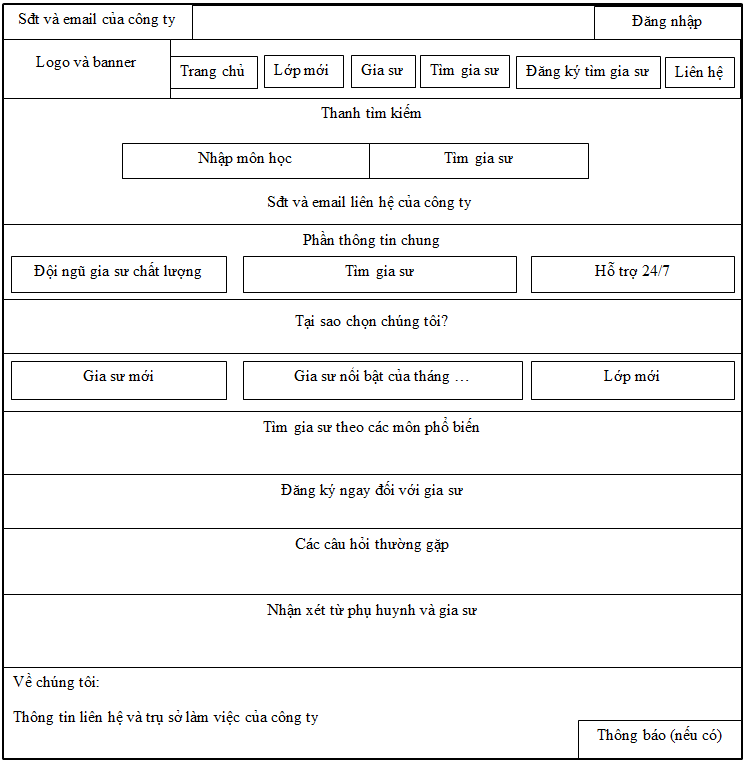
## 2.1. White Page

Phần này cung cấp các quy ước chung được áp dụng trên toàn hệ thống. Tham khảo rõ ràng các mô tả tương ứng trong phần này bất cứ nơi nào cần thiết.

***2.1.1.Bố cục cơ bản:***

* Thanh thông tin liên hệ và đăng nhập:
* Sđt và email nằm phía trên cùng bên trái màn hình
* Đăng nhập nằm phía trên cùng bên phải.
* Logo và banner của công ty nằm phía dưới thanh liên hệ, phía bên trái màn hình
* Thanh menu chính bao gồm: Trang chủ, lớp mới, gia sư, tìm gia sư, đăng ký tìm gia sư, bài viết, liên hệ nằm cùng hàng với logo và banner nhưng được đặt ở bên phải.
* Thanh tìm kiếm bao gồm: Nhập môn học và tìm gia sư, sđt liên hệ nằm phía dưới thanh menu chính.
* Phần thông tin và thông báo chung, có:
  + Đội ngũ gia sư chất lượng – Tìm gia sư – Hỗ trợ 24/7
  + “Tại sao chọn chúng tôi?”
  + Thông tin về “Gia sư mới” – “Gia sư nổi bật của tháng…” – “Lớp mới”
  + “Tìm gia sư theo các môn phổ biến”
  + Phần “Đăng ký ngay” đối với gia sư
  + “Các câu hỏi thường gặp”
  + “Nhận xét từ phụ huynh & gia sư”
  + Thông tin liên hệ và trụ sở làm việc của công ty
  + Thông báo hoặc chú ý, nếu có, được hiển thị từ dưới cùng của phần này ở bên phải.
* Phần bộ lọc, nếu tồn tại, có:
  + Điều khiển bộ lọc.
  + Format Định dạng ngày (hướng dẫn): dd-Mmm-yy, nằm ở góc dưới bên trái của phần này.
  + Sử dụng thanh cuộn đổi với website.
  + Các nút liên hệ được bố trí ở dưới cùng của màn hình như số điện thoại của công ty & chat trực tuyến (số điện thoại và email của khách hàng).

\*Các phần được yêu cầu cố định trên màn hình\*



***2.1.2. Phân trang***:

* Khu vực phân trang sẽ luôn luôn xuất hiện để cho phép người dùng duyệt danh sách theo lô 12 Hồ sơ. Khu vực phân trang được hiển thị theo định dạng sau:

|  |  |  |  |  |  |  |  |  |
| --- | --- | --- | --- | --- | --- | --- | --- | --- |
| << | < | 1 | 2 | 3 | 4 | 5 | > | >> |

* Người dùng có thể quay lại / chuyển tiếp một trang bằng cách nhấp vào trên các liên kết < (trước) / > (Tiếp theo)
* Người dùng đang ở một trang bất kỳ XX có thể về trang đầu hoặc tới trang cuối cùng bằng cách nhấp vào các liên kết << (Trang đầu) hoặc >> (Trang cuối)
* Nếu người dùng đang ở trang 1 và muốn chuyển về trang phía trước, nó sẽ tự động được chuyển đổi thành 1 và hệ thống sẽ hiển thị trang 1, tương tự với trang cuối cùng.

***2.1.3. Tìm kiếm kết quả:***

Nếu không tìm thấy bản ghi nào phù hợp với tiêu chí tìm kiếm, hệ thống sẽ hiển thị thông báo “Không có kết quả”.

***2.1.4. Lựa chọn hồ sơ:***

Trong nhiều trường hợp, trên bảng hiển thị khi người dùng sử dụng thanh menu chính, bên phải sẽ là thông tin của gia sư bao gồm: họ và tên, địa chỉ, năm sinh, hình ảnh của gia sư và kinh nghiệm của gia sư, bảng hiển thị ở phía bên trái.

Bên phải, hiển thị “Top gia sư tháng …” , hiển thị tên gia sư và chất lượng của gia sư (phụ huynh cho nhận xét) từ 1 đến 5 sao.

***2.1.5. Lỗi màn hình và cảnh báo:***

Bất kỳ lỗi nào nếu tồn tại sẽ được hiển thị trên màn hình trên đầu của phần Dữ liệu và bảng dữ liệu. Nếu màn hình không tuân theo bố cục cơ bản được đề cập ở trên (tham khảo bố cục cơ bản của trang Web trong phần trang trắng), lỗi sẽ được hiển thị ngay phía trên phần lưới Dữ liệu. Lỗi được hiển thị từng dòng. Mỗi lỗi được yêu cầu phải được mô tả rõ ràng trên một dòng với: tên lỗi, loại lỗi, mô tả lỗi và hướng dẫn

***2.1.6. Thông báo trên màn hình:***

Tất cả các phần thông báo sẽ hiển thị phía dưới cùng của màn hình, về việc chú ý, nhắc nhở người dùng về các lỗi trong lúc đăng nhập sai, hoặc chưa đăng nhập vào website.

***2.1.7. Lưu xác nhận thay đổi:***

Trên bất kỳ màn hình nào có các trường có thể sửa đổi, nếu đã cập nhật, thêm, xóa các hành động, thì hệ thống phải yêu cầu người dùng xác nhận hành động lưu trước khi chuyển sang bất kỳ màn hình nào khác.

***2.1.8. Bảo quản dữ liệu:***

Yêu cầu khi người dùng nhấn nút “Làm mới trình duyệt”, tất cả dữ liệu đầu vào / đầu ra trên màn hình sẽ được giữ nguyên. Để thực hiện việc này, hệ thống nên lưu trữ dữ liệu hiện đang được xử lý trên phiên của người dùng và nạp lại dữ liệu về nơi họ đã thực hiện khi hành động làm mới được thực hiện. Đồng thời, nếu người dùng điều hướng đến một trang khác và sau đó quay lại, dữ liệu đã nhập sẽ được giữ nguyên

# **SYSTEM USE CASE DIAGRAM:**

Sơ đồ sau đây cung cấp một cái nhìn tổng quan về các nhóm chức năng, tác nhân tham gia vào *Xây dựng website Gia Sư*

## 3.1.Admin

***3.1.1. Quản lý thông tin cá nhân:***

Admin

***3.1.2. Quản Lý Gia sư***

Admin

***3.1.3. Quản lý phụ huynh:***

Admin

## 3.2. Gia Sư

***3.2.1:Quản lý tài khoản, hồ sơ:***

Gia sư

## 3.3. Phụ huynh

***3.3.1. Tìm kiếm gia sư***

Phụ huynh

# **FUNCTION DESCRIPTION**

## 4.1 Admin

### 4.1.1. Quản lí thông tin cá nhân:

#### **4.1.1.1. Đăng nhập:**

|  |  |  |  |  |  |  |  |  |
| --- | --- | --- | --- | --- | --- | --- | --- | --- |
| **Screen** | Đăng nhập | | | | | | | |
| **Description** | Cho phép admin đăng nhập vào hệ thống | | | | | | | |
| **Screen Access** | Admin chọn **Đăng nhập** ở màn hình **Trang chủ** | | | | | | | |
| **Screen Content** | | | | | | | | |
| **Field name** | **Control type** | | **Data type** | | **Required** | | **Note** | |
| User name | Textbox | | Text | | Yes | | Trường dành cho admin nhập tài khoản. | |
| Password | Text box | | Text | | Yes | | Trường dành cho admin nhập mật khẩu. | |
| Remember me | Checkbox | | Control | | Optional | | Trường dành cho admin để lưu mật khẩu. | |
| Submit | Button | | Control | | Yes | | Đăng nhập vào hệ thống. | |
| Cancel | Button | | Control | | Yes | | Hủy đăng nhập và quay về trang chủ. | |
|  |  |  | |  | |  | |  | |

Main flow - Operation

|  |  |  |  |  |
| --- | --- | --- | --- | --- |
| Step | |  | | --- | | Action description | | System response | |
| |  | | --- | | Success | | Failure |
| Submit | Khi admin kích nút đăng nhập, hệ thống sẽ kiểm tra tính hợp lệ của dữ liệu, nếu dữ liệu không hợp lệ sẽ hiển thị thông báo: “Dữ liệu không hợp lệ”, nếu dữ liệu hợp lệ thì tiếp tục kiểm tra Tài khoản với mật khẩu tương ứng có tồn tại trong hệ thống hay không, nếu có thì cho admin đăng nhập vào hệ thống, nếu không thì hiển thị thông báo “Tài khoản hoặc mật khẩu không đúng”.  Khi không nhập tài khoản hoặc mật khẩu thì hiển thị thông báo “Trường này là bắt buộc”. | Vào màn chính của trang quản lý User: Hiển thị danh sách User | Hiện thông báo : “Dữ liệu không hợp lệ”  Hiện thông báo: “Tài khoản hoặc mật khẩu không đúng” hoặc “Trường này là bắt buộc”. |
| Cancel | Đóng màn hình đăng nhập và quay trở về trang chủ | Trở về màn hình trang chủ |  |

#### **4.1.1.2. Sửa mật khẩu:**

|  |  |  |  |  |  |  |
| --- | --- | --- | --- | --- | --- | --- |
| **Screen** | Đổi mật khẩu | | | | | |
| **Description** | Cho phép Admin đổi mật khẩu đăng nhập vào hệ thống | | | | | |
| **Screen Access** | Admin chọn Thông tin cá nhân, rồi chọn Đổi mật khẩu | | | | | |
| **Screen Content** | | | | | | |
| **Field name** | **Control type** | | **Data type** | | **Note** | |
| Mật khẩu cũ | Textbox | | Text | | Ô điền mật khẩu cũ đăng nhập vào hệ thống | |
| Mật khẩu mới | Textbox | | Text | | Ô điền mật khẩu mới đăng nhập vào hệ thống | |
| Xác nhận mật khẩu mới | Text box | | Text | | Ô điền lại mật khẩu mới để xác nhận một lần nữa trước khi thay đổi | |
| Đổi mật khẩu | Button | | Control | | Thực hiện việc đổi mật khẩu đăng nhập vào hệ thống. | |
| **Screen Actions** | | | | | | |
| **Action Name** | **Description** | | **System response** | | | |
| **Success** | | **Failure** | |
| Đổi mật khẩu | Khi Admin nút đổi mật khẩu, hệ thống sẽ kiểm tra mật khẩu cũ nếu chưa chính xác thì hiển thị Mật khẩu cũ không đúng, sau đó hệ thống so khớp mật khẩu mới và mật khẩu cũ nếu giống nhau thì hiển thị Mật khẩu mới trùng với mật khẩu cũ.  Trường hợp mật khẩu mới và xác nhận mật khẩu không trùng nhau thì hiển thị thông báo “Mật khẩu xác nhận chưa chính xác”. | | Hiển thị thông báo “Đổi mật khẩu thành công” | | Hiện thông báo : “Mật khẩu cũ trùng với mật khẩu mới”  Hiện thông báo: “Mật khẩu cũ chưa chính xác”.  Hiện thông báo: “Mật khẩu xác nhận chưa chính xác” | |
|  |  |  | |  | |  | |

### *4.1.2. Quản lí Gia sư:*

|  |  |
| --- | --- |
| **Use Case Name** | **Quản lí gia sư** |
| **High Level Requirement Ref** | Cho phép admin quản lý thông tin của Gia sư như xem danhsách gia sư, khóa tài khoản gia sư, xóa gia sư, gửi email, tìm kiếm gia sư, ẩn thông tin gia sư. |
| **Actor** | Admin |
| **Description** | Tất cả các thông tin Gia được truy vấn từ cơ sở dữ liệu và hiển thị trên màn hình. Admin có thể tạo mới, khóa, chỉnh sửa, xóa, xem chi tiết, hiển thị,ẩn danh sách Gia sư. |
| **Pre-condition** | Người dùng kích vào Quản lý Gia sư ở menu |
| **Post-processing** |  |

#### **4.1.2.2. Thêm gia sư**

|  |  |  |  |  |  |  |  |
| --- | --- | --- | --- | --- | --- | --- | --- |
| **Screen** | | | Thêm Gia sư | | | | |
| **Description** | | Cho phép admin thêm Gia sư | | | | | |
| **Screen Access** | | Admin chọn **Quản lý gia sư -> Thêm gia sư** | | | | | |
| **Screen Content** | | | | | | | |
| **Field name** | | **Control type** | | **Data type** | | **Note** | |
| Tên gia sư | | Text field | | Text | | Ô nhập họ tên gia sư | |
| Ngày sinh | | Date | | Optinal | | Ô nhập hoặc chọn ngày sinh | |
| Giới tính | | Button | | Control | | Nút chọn giới tính | |
| Địa chỉ | | Text field | | Text | | Ô nhập địa chỉ | |
| Số điện thoại | | Text field | | Text | | Ô nhập số điện thoại | |
| Email | | Text field | | Text | | Ô nhập Email | |
| Tài khoản | | Text field | | Text | | Ô nhập tên tài khoản | |
| Mật khẩu | | Password | | Text | | Ô nhập mật khẩu | |
| Chuyên môn | | Combobox | | Optional | | Ô chọn chuyên ngành | |
| Giá tiền | | Text field | | Text | | Ô nhập giá tiền | |
| Trở về | | Button | | Check | | Người dùng kích vào Trở khi muốn quay về trang trước | |
| Làm mới | | Button | | Check | | Người dùng kích vào Làm mới khi muốn xóa tất cả các dữ liệu nhập trước đó | |
| Thêm | | Button | | Check | | Người dùng kích vào Thêm khi muốn thêm User vào Database | |
| **Main flow - Operation** | | | | | | | |
| **Action Name** | **Description** | | | | **Success** | | **Failure** |
| Trở về | Khi người dùng kích vào **Trờ về** thì hệ thống sẽ chuyển đến màn hình trước đó | | | | Hiển thị màn hình trước đó. | | Khi có lỗi kết nối cơ sở dữ liệu -> Hiển thị thông báo “Lỗi kết nối cơ sở dữ liệu” |
| Làm mới | Khi người dùng kích vào **Làm mới** thì hệ thống sẽ xóa hết thông tin nhập trước đó | | | | Xóa hết thông tin nhập trước đó | | Khi có lỗi kết nối cơ sở dữ liệu -> Hiển thị thông báo “Lỗi kết nối cơ sở dữ liệu” |
| Thêm | Khi người dùng kích vào **Thêm** hệ thống kiếm tra tính hợp lệ của dữ liệu. | | | | Trở về màn hình Danh sách gia sư và hiển thị thông báo “Thêm gia sư thành công” | | Khi để trống ô Họ tên  ->Hệ thống sẽ thông báo “Vui lòng điền họ tên”  Khi để trống ô Số điện thoại->Hệ thống sẽ thông báo “Vui lòng điền Số điện thoại”  Khi để trống ô Tài khoản->Hệ thống sẽ thông báo “Vui lòng điền Tài khoản”  Khi để trống ô Mật khẩu->Hệ thống sẽ thông báo “Vui lòng điền Mật khẩu”  Khi chưa chọn hoặc chưa nhập ngày sinh  ->Hệ thống sẽ thông báo “Vui lòng chọn ngày sinh”  Khi nhập sai ngày sinh  dd/mm/yyy  -> Hệ thống sẽ thông báo “Ngày sinh không đúng định dạng”  Khi chưa nhập email  -> Hệ thống sẽ thông báo “Vui lòng nhập email”  Khi nhập Email sai định dạng bắt đầu bằng chữ cái, có ký tự @ và . ví dụ abc@gmail.cm  ->Hệ thống sẽ thông báo “Email sai định dạng bắt đầu bằng chữ cái, có ký tự @ và .”  Khi có lỗi kết nối cơ sở dữ liệu -> Hiển thị thông báo “Lỗi kết nối cơ sở dữ liệu” |

#### **4.1.2.3. Hiển thị chi tiết danh sách gia sư**

|  |  |  |  |  |  |
| --- | --- | --- | --- | --- | --- |
| **Screen** | | Quản lí gia sư | | | |
| **Description** | | | Hiển thị danh sách gia sư | | |
| **Screen Access** | | | Người quản lý chọn **Quản lý gia sư-> Danh sách gia sư** | | |
| **Screen Content** | | | | | |
| **Item** | | | **Control Type** | **Data Type** | |  | | |
| Họ tên | | | Label |  |  | | |
| Chuyên ngành | | | Label |  |  | | |
| Số điện thoại | | | Label |  |  | | |
| Email | | | Label |  |  | | |
| Giới tính | | | Label |  |  | | |
| Ngày sinh | | | Label |  |  | | |
| Địa chỉ | | | Label |  |  | | |
| Số tiền | | | Label |  |  | | |
| **Main flow - Operation** | | | | | | |
| **Action Name** | **Description** | | | | | |  | |
| Xem | Khi người dùng kích vào **Xem** ở ô thông tin gia sư nào thì hệ thống sẽ thực hiện truy vấn lấy thông tin của gia viên tương ứng ở dòng đó. Sau đó hệ thống sẽ chuyển đến màn hình Xem chi tiết thông tin gia sư. | | | | | |  | |

#### **4.1.2.4. Xóa Gia sư**

|  |  |  |  |  |  |
| --- | --- | --- | --- | --- | --- |
| **Screen** | Xóa Gia sư | | | | |
| **Description** | Cho phép Admin xóa Gia sư | | | | |
| **Screen Access** | Admin kích vào Quản lý Gia sư -> click “Xóa”. | | | | |
| **Screen Content** | | | | | |
| **Item** | **Control Type** | **Data Type** | | **Description** | |
| Tiêu đề | Label |  | | Hiển thị tiêu đề | |
| Nội dung | Label |  | | Hiển thị nội dung, cảnh báo người dùng hãy chắc chắn nếu muốn xóa. | |
| Có | Button | Click | | Kích vào Có nếu muốn xóa Gia sư | |
| Không | Button | Click | | Kích vào Không nếu không muốn xóa Gia sư. | |
| **Screen Actions** | | | | | |
| **Action Name** | **Description** | | **Success** | | **Failure** |
| Không | Người dùng kích nút “Không” nếu không muốn xóa Gia sư. | | Tắt, hiển thị trang hiện tại | | Khi có lỗi kết nối cơ sở dữ liệu -> Hiển thị thông báo “Lỗi kết nối cơ sở dữ liệu”.  Màn hình vẫn hiển thị trang hiện tại. |
| Có | Người dùng kích nút “Có” khi đã chắn chắn muốn xóa Gia sư | | Màn hình hiển thị thông báo “Xóa thành công” và quay về màn hình danh sách Gia sư | | Khi có lỗi kết nối cơ sở dữ liệu -> Hiển thị thông báo “Lỗi kết nối cơ sở dữ liệu”.  Màn hình vẫn hiển thị trang hiện tại. |

#### **4.1.2.3. Hiển thị danh sách gia sư**

|  |  |  |  |  |
| --- | --- | --- | --- | --- |
| **Screen** | | Quản lí giá sư | | |
| **Description** | | | Hiển thị danh sách gia sư | |
| **Screen Access** | | | Người quản lý chọn **Quản lý gia sư-> Danh sách gia sư** | |
| **Screen Content** | | | | |
| **Item** | | | **Control Type** | **Data Type** |  |
| Họ tên | | | Label |  |  |
| Chuyên ngành | | | Label |  |  |
| Số điện thoại | | | Label |  |  |
| Email | | | Label |  |  |
| Giới tính | | | Label |  |  |
| Ngày sinh | | | Label |  |  |
| Địa chỉ | | | Label |  |  |
| Số tiền | | | Label |  |  |
| **Main flow - Operation** | | | | |
| **Action Name** | **Description** | | | |  | |
| Xem | Khi người dùng kích vào **Xem** ở ô thông tin gia sư nào thì hệ thống sẽ thực hiện truy vấn lấy thông tin của gia viên tương ứng ở dòng đó. Sau đó hệ thống sẽ chuyển đến màn hình Xem chi tiết thông tin gia sư. | | | |  | |

#### **4.1.2.5. Ẩn thông tin gia sư**

|  |  |  |  |  |  |  |  |  |
| --- | --- | --- | --- | --- | --- | --- | --- | --- |
| **Screen** | | Ẩn thông tin gia sư | | | | | | |
| **Description** | Cho phép ẩn thông tin cá nhân: Số điện thoại, địa chỉ | | | | | | | |
| **Screen Access** | Người dùng chọn Ẩn sửa thông tin cá nhân trong mục Danh sách Gia sư | | | | | | | |
| **Screen Content** | | | | | | | | |
| **Filed name** | **Control type** | | | **Data type** | | **Note** | | |
| Số điện thoại | Button | | | Click | | Trường dành cho Admin ẩn Số điện thoại | | |
| Địa chỉ | Button | | | Click | | Trường dành cho admin ẩn Điaj chỉ | | |
|  | |  |  | |  | |  |

Main flow - Operation

|  |  |  |  |  |
| --- | --- | --- | --- | --- |
| Step | |  | | --- | | Action description | | System response | |
| Success   |  | | --- | |  | | Failure |
| Submit | Khi admin kích nút đăng nhập, hệ thống sẽ kiểm tra tính hợp lệ của dữ liệu, nếu dữ liệu không hợp lệ sẽ hiển thị thông báo: “Dữ liệu không hợp lệ”. Nếu dữ liệu hợp lệ thì thông tin sẽ được chấp nhận trên hệ thống. | Màn hình hiển thị thành công và trở về trang chủ | Hiện thông báo : “Dữ liệu không hợp lệ” |
| Cancel | Đóng màn hình Chỉnh sửa thông tin cá nhân và quay trở về trang chủ | Trở về màn hình trang chủ |  |

### 4.1.4. Quản lý phụ huynh và học sinh

#### **4.1.4.1. Hiển thị danh sách phụ huynh và học sinh đã đăng kí lựa chọn gia sư**

|  |  |  |  |  |
| --- | --- | --- | --- | --- |
| **Screen** | | Quản lí phụ huynh và học sinh | | |
| **Description** | | | Hiển thị danh sách phụ huynh và học sinh đã đăng kí chọn gia sư | |
| **Screen Access** | | | Người quản lý chọn **Quản lý phụ huynh-> Danh sách phụ huynh và học sinh** | |
| **Screen Content** | | | | |
| **Item** | | | **Control Type** | **Data Type** |  |
| Họ tên | | | Label |  |  |
| Số điện thoại | | | Label |  |  |
| Địa chỉ | | | Label |  |  |
| Gia sư được chọn | | | Label |  |  |
| **Main flow - Operation** | | | | |
| **Action Name** | **Description** | | | |  |
| Xem | Khi người dùng kích vào **Xem** ở ô thông tin phụ huynh nào thì hệ thống sẽ thực hiện truy vấn lấy thông tin của phụ huynh và học sinh tương ứng ở dòng đó. Sau đó hệ thống sẽ chuyển đến màn hình Xem chi tiết thông tin phụ huynh và hoc sinh. | | | |  |

#### **4.1.4.4. Phê duyệt yêu cầu**

|  |  |  |  |
| --- | --- | --- | --- |
| **Screen** | | Quản lí phụ huynh và học sinh | |
| **Description** | | | Hiển thị danh sách phụ huynh và học sinh đã đăng kí chọn gia sư |
| **Screen Access** | | | Người quản lý chọn **Quản lý phụ huynh và học sinh-> Danh sách phụ huynh và học sinh** |
| **Main flow - Operation** | | | |
| **Action Name** | **Description** | | |  |
| Xem | Khi Admin vào **Xem** ở ô thông tin phụ huynh và học sinh nào thì hệ thống sẽ thực hiện truy vấn lấy thông tin của phụ huynh và học sinh và gia sư được chọn. Nếu thông đáp ứng đủ yêu cầu thì Admin sẽ duyệt yêu cầu và gọi điện cho gia sư để xác nhận đến dạy. | | |  |
| Phê duyệt | Nếu thông tin đáp ứng đủ yêu cầu thì Admin sẽ “Phê duyệt” yêu cầu và gọi điện cho gia sư để trao đổi thông tin xác nhận đến dạy. | | |  |
| Không phê duyệt | Nếu thông tin không đáp ứng đủ yêu cầu thì Admin sẽ “Không phê duyệt” yêu cầu. | | |  |

## 4.2. Gia sư

### 4.2.1. Quản lý hồ sơ gia sư

#### **V 4.2.2.1. Tạo hồ sơ gia sư**

|  |  |  |  |  |
| --- | --- | --- | --- | --- |
| **Screen** | Tạo hồ sơ gia sư | | | |
| **Description** | Cho phép gia sư tạo hồ sơ gia sư | | | |
| **Screen Access** | Gia sư chọn **Đăng ký ngay đối với gia sư** ở màn hình **Trang chủ** | | | |
| **Screen Content** | | | | |
| **Field name** | **Control type** | **Data type** | **Note** |
| Họ và tên | Textbox | Text | Trường dành cho gia sư nhập họ và tên |
| CMND | Text box | Text | Trường dành cho gia sư đặt mật khẩu. |
| Địa chỉ | Text box | Text | Chọn địa chỉ phường, quận |
| Số điện thoại | Text box | Text | Trường dành cho gia sư cung cấp số điện thoại |
| Email | Text box | Text | Trường dành cho gia sư cung cấp email |
| Facebook | Text box | Text | Trường dành cho gia sư cung cấp Facebook |
| Ngày sinh | Textfield -Datetime |  | Trường dành cho gia sư cung cấp ngày sinh |
| Quê quán | Text box | Text | Trường dành cho gia sư cung cấp địa chỉ quê quán |
| Chức danh |  |  | Chọn chức danh |
| Đơn vị công tác | Text box |  | Trường dành cho gia sư cung cấp |
| Môn học |  |  | Chọn môn dạy |
| Lớp |  |  | Chọn lớp |
| Tự giới thiệu | Text box | Text | Trường dành cho gia sư giới thiệu bản thân mình |
| Ảnh thẻ SV,GV, Bằng tốt nghiệp |  |  |  |
| Đồng ý với các quy định sử dụng | Button | Control | Chọn để đồng ý với các quy định của trung tâm. |
| Đăng ký | Button | Control | Đăng ký vào hệ thống. |
| Hủy | Button | Control | Hủy đăng ký và quay về trang chủ. |

#### **4.2.2.2. Xem chi tiết hồ sơ gia sư**

|  |  |  |  |  |  |
| --- | --- | --- | --- | --- | --- |
| **Screen** | Xem chi tiết hồ sơ gia sư | | | | |
| **Description** | Cho phép Gia sư xem tất cả các thông tin của mình như:Họ tên, Ngày sinh, Số Điện thoại, Địa chỉ, Giới tính, Email, Tự giới thiệu bản thân,... | | | | |
| **Screen Access** | Sinh viên sau khi **Đăng nhập** chọn Menu **Hồ sơ gia sư** | | | | |
| **Screen Content** | | | | | |
| **Field name** | **Control type** | | **Data type** | **Note** | |
| Họ và tên | Label | |  | Hiển thị Họ tên đầy đủ của Gia sư | |
| CMND | Label | |  | Hiển thị CMND | |
| Địa chỉ | Label | |  | Hiển thị Địa chỉ thường trú | |
| Số điện thoại | Label | |  | Hiển thị Số điện thoại liên lạc của Gia sư | |
| Email | Label | |  | Hiển thị địa chỉ email | |
| Facebook | Label | |  | Hiển thị tên Facebook | |
| Ngày sinh | Label | |  | Hiển thị ngày tháng năm sinh | |
| Quê quán | Label | |  | Hiển thị quê quán | |
| Chức danh | Label | |  | Hiển thị chức danh | |
| Đơn vị công tác | Label | |  | Hiển thi đơn vị công tác | |
| Môn học | Label | |  | Hiển thị chuyên môn | |
| Lớp | Label | |  | Hiển thị lớp | |
| Tự giới thiệu | Label | |  | Hiển thị thông tin tự giới thiệu bản thân | |
| Ảnh thẻ SV,GV, các loại bằng |  | |  | Hiển thị ảnh | |
| Cập nhật Hồ sơ gia sư | Button | |  | Gia sư kích vào khi muốn chỉnh sửa thông tin | |
| Thoát | Button | |  | Đã xem xong thông tin | |
|  | | | | | |
|  | **Description** | **Success** | | | **Failure** |
|  | Người dùng kích nút “Thoát” khi đã xem xong thông tin và không muốn chỉnh sửa gì thêm. | Màn hình hiển thị trang trước đó. | | | Khi có lỗi kết nối cơ sở dữ liệu -> Hiển thị thông báo “Lỗi kết nối cơ sở dữ liệu”.  Màn hình vẫn hiển thị trang hiện tại. |
|  | Người dùng kích nút “Cập nhật hồ sơ gia sư” hệ thống sẽ chuyển sang trang chỉnh sửa thông tin cá nhân | Màn hình hiển thị form chỉnh sửa thông tin. | | | Khi có lỗi kết nối cơ sở dữ liệu -> Hiển thị thông báo “Lỗi kết nối cơ sở dữ liệu”.  Màn hình vẫn hiển thị trang hiện tại. |

## 4.3. Phụ huynh

### 4.3.1. Tim kiếm gia sư.

|  |  |
| --- | --- |
| Use Case Name | Tìm gia sư |
| High Level Requirement Ref | Cho phép phụ huynh tìm kiếm gia sư |
| Actor | Phụ huynh |
| Description | Cho phép phụ huynh tìm kiếm gia sư |
| Trigger | NA |
| Pre-condition | Người dùng kích vào **Tìm kiếm gia sư** ở **menu** |
| Post-processing |  |

#### **4.3.2.1. Mô tả yêu cầu tìm gia sư.**

|  |  |  |  |  |  |
| --- | --- | --- | --- | --- | --- |
| **Screen** | Tìm kiếm gia sư | | | | |
| **Description** | Cho phép người dùng tìm kiếm gia sư | | | | |
| **Screen Access** | Người dùng kích vào Menu **Tìm kiếm gia sư** | | | | |
| **Screen Content** | | | | | |
| **Item** | **Type** | | **Data** | **Description** | |
| Môn học | ComboBox | |  | Chọn Môn học | |
| Lớp | ComboBox | |  | Chọn Lớp | |
| Giới tính | Radio | |  | Chọn Giới tính | |
| Địa chỉ | Textfield -String(50) | |  | Ô nhập địa chỉ | |
| **Screen Actions** | | | | | |
| **Action Name** | **Description** | **Success** | | | **Failure** |
| Đăng ký | Người dùng kích nút “Tìm kiếm” khi đã nhập đầy đủ thông tin cần tìm, hệ thống sẽ lưu lại thông tin. | Màn hình hiển thị thông báo đã đăng ký thành công | | | Khi có lỗi kết nối cơ sởdữ liệu -> Hiển thịthông báo “Lỗi kết nối cơ sở dữ liệu”.  Màn hình vẫn hiển thị trang hiện tại. |

#### **4.3.2.2. Hiển thị kết quả tìm kiếm gia sư**

|  |  |  |  |  |  |
| --- | --- | --- | --- | --- | --- |
| **Screen** | Gia sư | | | | |
| **Description** | Hiển thị các gia sư đã được tìm kiếm | | | | |
| **Screen Access** |  | | | | |
| **Screen Content** | | | | | |
| **Item** | **Type** | **Data** | | **Description** | |
| Họ tên | Label |  | |  | |
| Chuyên ngành | Label |  | |  | |
| Hồ sơ gia sư | Link |  | | Người dùng kích vào khi muốn xem chi tiết về gia sư | |
| Chọn | Buton |  | | Người dùng kích vào khi lựa chọn được gia sư phù hợp | |
| **Screen Actions** | | | | | |
| **Action Name** | **Description** | | **Success** | | **Failure** |
| Hồ sơ gia sư | Khi người dùng kích vào **Hồ sơ gia sư** thì hệ thống sẽ dẫn đến link hồ sơ | |  | | Khi có lỗi kết nối cơ sở dữ liệu -> Hiển thị thông báo “Lỗi kết nối cơ sở dữ liệu”  Khi hệ thống không tìm thấy thấy Bài đăng nào thì sẽ hiển thị thông báo “Không tìm thấy” |

## 4.4. Quản lý tài khoản

|  |  |
| --- | --- |
| Use Case Name | Quản lý tài khoản |
| High Level Requirement Ref | Cho phép người dùng đăng ký, đăng nhập, chỉnh sửa, tìm kiếm, xem chi tiết thông tin cá nhân của mình cũng như người dùng khác |
| Actor | All |
| Description | Cho phép người dùng đăng ký, đăng nhập, chỉnh sửa, tìm kiếm, xem chi tiết thông tin cá nhân của mình cũng như người dùng khác |
| Pre-condition | Người dùng kích vào menu **Tài khoản** |
| Post-processing |  |

#### **4.4.1. Đăng ký**

|  |  |  |  |  |
| --- | --- | --- | --- | --- |
| **Screen** | Đăng ký | | | |
| **Description** | Cho phép người dùng đăng ký tài khoản và sử dụng tài khoản, mật khẩu đã được kích hoạt để đăng nhập sử dụng website | | | |
| **Screen Access** | Người dùng chọn **Đăng ký** ở màn hình **Trang chủ** | | | |
| **Screen Content** | | | | |
| **Field name** | **Control type** | **Data type** | **Required** | **Note** |
| Họ và tên | Textbox | Text | Yes | Trường dành cho người dùng nhập họ và tên |
| Mật khẩu | Text box | Text | Yes | Trường dành cho người dùng đặt mật khẩu. |
| Số điện thoại | Text box | Text | Yes | Trường dành cho người dùng cung cấp số điện thoại |
| Email | Text box | Text | Yes | Trường dành cho người dùng cung cấp email |
| Đồng ý với các quy định sử dụng | Button | Control | Yes | Chọn để đồng ý với các quy định sử dụng |
| Submit | Button | Control | Yes | Đăng ký vào hệ thống. |
| Cancel | Button | Control | Yes | Hủy đăng ký và quay về trang chủ. |

#### **4.4.2. Đăng nhập**

|  |  |  |  |  |
| --- | --- | --- | --- | --- |
| **Screen** | Đăng nhập | | | |
| **Description** | Cho phép người dùng đăng nhập tài khoản và sử dụng tài khoản, mật khẩu đã được kích hoạt để đăng nhập sử dụng website | | | |
| **Screen Access** | Người dùng chọn **Đăng nhập** ở màn hình **Trang chủ** | | | |
| **Screen Content** | | | | |
| **Field name** | **Control type** | **Data type** | **Required** | **Note** |
| Số điện thoại hoặc email đăng nhập | Textbox | Text | Yes | Trường dành cho người dùng nhập tài khoản. |
| Mật khẩu | Text box | Text | Yes | Trường dành cho người dùng nhập mật khẩu. |
| Lưu mật khẩu | Checkbox | Control | Optional | Trường dành cho người dùng để lưu mật khẩu. |
| Đăng nhập | Button | Control | Yes | Đăng nhập vào hệ thống. |
| Hủy | Button | Control | Yes | Hủy đăng nhập và quay về trang chủ. |

#### **4.4.3. Xem chi tiết thông tin cá nhân**

|  |  |  |  |  |  |
| --- | --- | --- | --- | --- | --- |
| **Screen** | Xem chi tiết thông tin cá nhân | | | | |
| **Description** | Cho phép người dùng xem tất cả các thông tin của mình như:Họ tên, Giới tính, Ngày sinh, Số Điện thoại, Địa chỉ, Email. | | | | |
| **Screen Access** | Người dùng sau khi **Đăng nhập** chọn Menu **Thông tin cá nhân** | | | | |
| **Screen Content** | | | | | |
| **Field name** | **Control type** | **Data type** | | **Note** | |
| Họ tên | Label |  | | Hiển thị Họ tên đầy đủ của người dùng | |
| Số điện thoại | Label |  | | Hiển thị Số điện thoại liên lạc của người dùng | |
| Giới tính | Label |  | | Hiển thị Giới tính của người dùng | |
| Địa chỉ | Label |  | | Hiển thị Địa chỉ thường trú | |
| Email | Label |  | | Hiển thị địa chỉ email | |
| Ngày sinh | Label |  | | Hiển thị ngày tháng năm sinh | |
| Cập nhật thông tin cá nhân | Button |  | | Người dùng kích vào khi muốn chỉnh sửa thông tin | |
| **Screen Actions** | | | | | |
| **Action Name** | **Description** | | **Success** | | **Failure** |
| Thoát | Người dùng kích nút “Thoát” khi đã xem xong thông tin và không muốn chỉnh sửa gì thêm. | | Màn hình hiển thị trang trước đó. | | Khi có lỗi kết nối cơ sở dữ liệu -> Hiển thị thông báo “Lỗi kết nối cơ sở dữ liệu”.  Màn hình vẫn hiển thị trang hiện tại. |
| Cập nhật thông tin cá nhân | Người dùng kích nút “Cập nhật thông tin cá nhân” hệ thống sẽ chuyển sang trang chỉnh sửa thông tin cá nhân | | Màn hình hiển thị form chỉnh sửa thông tin cá nhân. | | Khi có lỗi kết nối cơ sở dữ liệu -> Hiển thị thông báo “Lỗi kết nối cơ sở dữ liệu”.  Màn hình vẫn hiển thị trang hiện tại. |

#### 4.4.4. Chỉnh sửa thông tin cá nhân

|  |  |  |  |  |  |
| --- | --- | --- | --- | --- | --- |
| **Screen** | Chỉnh sửa chi tiết thông tin cá nhân | | | | |
| **Description** | Cho phép người dùng chỉnh sửa tất cả các thông tin của mình như:Họ tên, Số điện thoại, Email, Ngày sinh, Giới tính, Địa chỉ, … | | | | |
| **Screen Access** | Người dùng sau khi **đăng nhập** chọn Menu **Thông tin cá nhân** và chọn **Cập nhật thông tin cá nhân** | | | | |
| **Screen Content** | | | | | |
| **Item** | **Type** | **Data** | | **Description** | |
| Họ tên | Label-String (50) |  | | Hiển thị Họ tên đầy đủ của người dùng | |
| Số điện thoại | Textfield – String (20) |  | | Ô nhập Số điện thoại liên lạc của người dùng | |
| Giới tính | Radio |  | | Chọn Giới tính của người dùng | |
| Địa chỉ | Textfield -String (100) |  | | Ô nhập Địa chỉ thường trú | |
| Email | Textfield -String (100) |  | | Ô nhập Thư điện tử | |
| Ngày sinh | Textfield -Datetime |  | | Chọn ngày tháng năm sinh | |
| Mật khẩu mới | Password |  | | Nhập mật khẩu mới | |
| Nhập lại | Password |  | | Nhập lại mật khẩu | |
| Thoát | Button |  | | Quay trở lại trang chủ | |
| Chỉnh sửa | Button |  | | Người dùng kích vào khi muốn lưu chỉnh sửa thông tin | |
| **Screen Actions** | | | | | |
| **Action Name** | **Description** | | **Success** | | **Failure** |
| Thoát | Gia sư kích nút “Thoát” khi đã xem xong thông tin và không muốn chỉnh sửa gì thêm. | | Màn hình hiển thị trang trước đó. | | Khi có lỗi kết nối cơ sở dữ liệu -> Hiển thị thông báo “Lỗi kết nối cơ sở dữ liệu”.  Màn hình vẫn hiển thị trang hiện tại. |
| Chỉnh sửa | Người dùng kích nút “Chỉnh sửa” hệ thống sẽ chuyển lưu thông tin cá nhân đã chỉnh sửa | | Màn hình quay lại trang hiển thị chi tiết thông tin cá nhân. | | Khi người dùng để trống ô Số điện thoại-> Hiển thị thông báo “Vui lòng nhập số điện thoại”  Khi nhập vào ô Số điện thoại sai định dạng số điện thoại->  Hiển thị thông báo “Vui lòng nhập số điện thoại đúng định dạng”  Khi người dùng để trống ô Email-> Hiển thị thông báo “Vui lòng nhập email”  Khi nhập vào ô Email sai định dạng số điện thoại->  Hiển thị thông báo “Vui lòng nhập email đúng định dạng”  Khi người dùng để trống ô Ngày Sinh-> Hiển thị thông báo “Vui lòng nhập Ngày Sinh”  Khi nhập vào ô Ngày Sinh sai định dạng ngày dd/MM/YYYY->  Hiển thị thông báo “Vui lòng nhập ngày sinh đúng định dạng dd/MM/YYYY”  Khi người dùng để trống ô Mật khẩu-> Hiển thị thông báo “Vui lòng nhập mật khẩu mới”  Khi nhập vào ô Mật khẩu sai định dạng mật khẩu là chuỗi ký tự có độ dài từ 6 đến 32 ->  Hiển thị thông báo “Vui lòng mật khẩu đúng định dạng là chuỗi ký tự từ 6 đến 32 ký tự”  Khi người dùng để trống ô Nhập lại mật khẩu-> Hiển thị thông báo “Vui lòng nhập Xác nhận lại mật khẩu”  Khi nhập vào ô Nhập lại mật khẩu khác so với Dữ liệu ở trường Mật khẩu->  Hiển thị thông báo “Xác nhận mật khẩu không đúng”  Khi có lỗi kết nối cơ sở dữ liệu -> Hiển thị thông báo “Lỗi kết nối cơ sở dữ liệu”.  Màn hình vẫn hiển thị trang hiện tại. |

# **5.** **NON-FUNCTIONAL REQUIREMENTS**

## 5.1. Security Requirements (Yêu cầu bảo mật)

* Đăng nhập để thực hiện các chức năng ứng với từng vai trò của người dung.
* Xác thực người dùng bằng tài khoản và mật khẩu.
* Dữ liệu hệ thống được sao lưu hằng ngày và được lưu an toàn bên ngoài website.
* Dữ liệu cá nhân của các thành viên sẽ được lưu trữ cho đến khi có yêu cầu hủy hoặc tự thành viên đăng nhập và thực hiện hủy bỏ.
* Đích thân thành viên sẽ chỉnh sửa mọi thông tin của mình và họ không thể thay đổi thông tin của người khác.

**5.2.** **Usability (Khả năng sử dụng)**

* Xây dựng công cụ tìm kiếm thông tin của tất cả người dùng: sinh viên, lớp dạy (phụ huynh).
* Lọc những thông tin cần thiết: yêu cầu môn dạy, quê quán,…
* Cung cấp người học tìm kiếm gia sư dễ dàng, thuận tiện.
* Hỗ trợ dạy tìm được học sinh, lớp dạy đúng khả năng
* Thực hiện quản lý hoạt động, cung cấp thông tin tới người dùng như gửi các cập nhật mới nhất về dịch vụ diễn đàn và các tính năng mới liên quan đến dịch vụ của Website.
* Cho phép thành viên đánh giá các thành viên khác.
* Cho phép người dùng gửi feedback về cho hệ thống khi có điều không hài lòng cũng như khi có vấn đề trong quá trình tham gia.

**5.3.** **Reusability & Extensibility (Khả năng tái sử dụng và mở rộng)**

* Hệ thống sẽ nâng cấp khi các dịch vụ của website được mở rộng.
* Hệ thống sẽ luôn cập nhật giao diện để phù hợp với thời gian (dịp lễ, mùa tuyển sinh,…).
* Có thể tạm ngưng hệ thống nếu cần phải nâng cấp.

**5.4.** **System Capacity (Công suất hệ thống)**

* Khả năng lưu trữ dữ liệu lớn.
* Cho phép nhiều người dùng thực hiện các thao tác giống nhau trong cùng khoảng thời gian.
* Hệ thống phải có khả năng xử lý và đáp ứng các mục tiêu của tối đa 8.000 giao dịch mỗi ngày trong khoảng thời gian hiệu quả.
* Có tốc độ load trang được tối ưu, mang đến trải nghiệm tốt hơn cho người dùng, không phải chờ đợi lâu.
* Hệ thống có tẻ thống kê số lượt truy cập của sinh viên và phụ huynh khi họ truy cập vào website thông qua IP máy, từ đó giúp trung tâm có thể nắm được lượng thành viên cũ và mới truy cập vào website để có những hỗ trợ, ưu đãi thu hút học viên mới.

**5.5.** **Performance Requirements (Các yêu cầu thực hiện)**

* Thời gian phản hồi nhanh.
* Thời gian nhập/xuất dữ liệu nhanh.
* Cho phép một lượng lớn truy cập bằng internet vào hệ thống.
* Ngăn ngừa các hoạt động phá hủy tài khoản người dùng của thành viên hoặc các hoạt động giả mạo thành viên.
* Thực hiện quản lý việc đăng thông tin và kiểm duyệt thông tin công khai.
* Quản lý, phân tích, đánh giá số liệu liên quan đến dữ liệu hệ thống.
* Cung cấp giải pháp và thay đổi dịch vụ nhằm phục vụ nhu cầu của người sử dụng.